

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 429 /STC-THTK

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 02 năm 2016

V/v hướng dẫn đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách và triển khai Dịch vụ công trực tuyến cấp mã số mức 4

UBND HUYỆN SƠN TINH	
<b>ĐẾN</b>	Số: 729
	Ngày: 22/3
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- Các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi;
- Trường Đại học Phạm Văn Đồng;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm;
- Các Tổ chức có sử dụng kinh phí NSNN;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; Sở Tài chính hướng dẫn một số nội dung cụ thể về đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (sau đây gọi tắt là ĐVQHNS), và triển khai Dịch vụ công trực tuyến cấp mã số mức 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

## **I. Quy định chung**

### **1. Đối tượng áp dụng**

- Các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách Nhà nước hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước giao.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách.

*(Không áp dụng đăng ký mã số ĐVQHNS cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư là bí mật quốc gia; các đơn vị, dự án đầu tư thuộc khối quốc phòng, an ninh)*

### **2. Quy định về cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách**

- Các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách, các chủ đầu tư hoặc Ban quản lý dự án (sau đây gọi chung là chủ đầu tư) có dự án đầu tư phải thực hiện kê khai, đăng ký với Sở Tài chính để được cấp mã số ĐVQHNS.

- Các đơn vị thuộc cấp ngân sách Trung ương nộp hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS về Bộ Tài chính (Cục Tin học và Thống kê tài chính). Các đơn vị thuộc

ngân sách địa phương (ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) nộp hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS về Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đơn vị đóng trụ sở chính.

- Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm cấp mã số ĐVQHNS cho các đơn vị thuộc ngân sách địa phương (ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

- Mỗi đơn vị có quan hệ với ngân sách chỉ được cấp một mã số duy nhất trong suốt quá trình hoạt động từ khi thành lập cho đến khi chấm dứt hoạt động. Mã số ĐVQHNS đã được cấp sẽ không được sử dụng lại để cấp cho đơn vị có quan hệ với ngân sách khác.

- Mã số ĐVQHNS đã cấp cho đơn vị khi chuyển đổi loại hình đơn vị (trừ các đơn vị được chuyển đổi loại hình đơn vị từ loại hình các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách thành các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và ngược lại), dự án đầu tư chuyển đổi chủ đầu tư sẽ được giữ nguyên.

- Đơn vị, tổ chức, dự án đầu tư khi chấm dứt hoạt động thì mã số ĐVQHNS hết hiệu lực và không được sử dụng lại.

- Sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách

Các đơn vị có quan hệ với ngân sách sử dụng mã số ĐVQHNS đã được cấp cho các hoạt động giao dịch về ngân sách từ khâu lập dự toán, tổng hợp và phân bổ dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách. Các đơn vị có quan hệ với ngân sách phải ghi mã số ĐVQHNS trên giấy tờ giao dịch, sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ, báo cáo liên quan tới việc sử dụng ngân sách Nhà nước;

### **3. Quy định về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách**

- Mã số ĐVQHNS là một dãy số được quy định theo một nguyên tắc thống nhất để cấp cho từng đơn vị có quan hệ với ngân sách. Mã số ĐVQHNS được sử dụng để nhận diện từng đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách và các dự án đầu tư, kèm theo các chỉ tiêu quản lý của đơn vị, dự án đầu tư và được quản lý thống nhất trên phạm vi toàn quốc nhằm phục vụ công tác quản lý ngân sách Nhà nước.

- Cấu trúc của mã số ĐVQHNS gồm 2 phần, phần định danh và chỉ tiêu quản lý. Phần định danh là các thông tin mang tính duy nhất, chỉ tiêu quản lý là các thông tin liên quan đến đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách, dự án đầu tư. Mỗi quan hệ giữa phần định danh và chỉ tiêu quản lý là từ một định danh duy nhất luôn tìm được đầy đủ các chỉ tiêu quản lý.

- Phần định danh của mã số ĐVQHNS gồm 7 ký tự được bố trí như sau:

**N X1X2X3X4X5X6**

Trong đó:

- N là ký tự phân biệt mã số, quy định:

+ N = 1, 2 dùng để cấp cho đơn vị dự toán các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước;

+ N = 3 dùng để cấp cho đơn vị khác có quan hệ với ngân sách;

+ N = 7, 8 dùng để cấp cho các dự án đầu tư;

- X1X2X3X4X5X6 là số thứ tự của các đơn vị có quan hệ với ngân sách.

### **4. Giấy chứng nhận mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách điện tử**

- Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử được Sở Tài chính cấp để thông báo mã số ĐVQHNS thông qua Dịch vụ công trực tuyến.

- Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử được lưu dưới dạng dữ liệu điện tử trong Phần mềm cấp mã số ĐVQHNS và được cập nhật đầy đủ theo nội dung trong hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS của đơn vị.

- Trên mỗi Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử được gắn một mã vạch để thực hiện kiểm tra, xác định mã số do Sở Tài chính cấp ra.

- Các đơn vị đăng ký mã số ĐVQHNS thực hiện nhận Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến để in ra và tiến hành các giao dịch về ngân sách Nhà nước.

- Mẫu Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử dùng cấp cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số **05A-MSNS-BTC**; Mẫu Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử dùng cấp cho dự án đầu tư theo mẫu số **05B-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

#### **5. Số lượng hồ sơ, phương thức đăng ký mã số đơn vị quan hệ ngân sách**

a) Đơn vị đăng ký mã số ĐVQHNS chỉ nộp 01 bộ hồ sơ khi thực hiện thủ tục đăng ký mã số ĐVQHNS.

b) Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS được nộp cho Sở Tài chính (nơi cấp mã số) theo một trong ba phương thức sau:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp hồ sơ qua đường bưu chính;
- Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến đăng ký mã số ĐVQHNS.

#### **6. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách**

a) Khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS, Sở Tài chính thực hiện kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ.

Nếu hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS đầy đủ, hợp lệ thì lập Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS theo Mẫu số 09-MSNS-BTC (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính) để gửi người nộp hồ sơ.

Nếu hồ sơ hợp lệ nhưng không đầy đủ, Sở Tài chính vẫn tiếp nhận hồ sơ và đề nghị đơn vị bổ sung hồ sơ trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. Nếu hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài chính trả lại hồ sơ và hướng dẫn đơn vị hoàn chỉnh để nộp lại hồ sơ.

b) Sau khi trao Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS, Sở Tài chính thực hiện nhập đầy đủ, chính xác thông tin trong hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS và số hóa các văn bản trong hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS vào Phần mềm cấp mã số ĐVQHNS.

c) Mỗi đơn vị sau khi hoàn thành nộp hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS sẽ được Sở Tài chính cấp một Tài khoản đăng nhập trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến để tra cứu thông tin về tình trạng tiếp nhận, xử lý hồ sơ, kết quả cấp mã số ĐVQHNS. Tài khoản đăng nhập được gửi tự động qua địa chỉ email và tin nhắn điện thoại di động của người đại diện đơn vị nộp hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS.

d) Trường hợp đơn vị đăng ký mã số ĐVQHNS không có hệ thống mạng để nhận kết quả cấp Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử, Sở Tài chính có trách

nhiệm hỗ trợ in Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử để gửi đơn vị tại nơi tiếp nhận hồ sơ hoặc gửi qua đường bưu chính cho đơn vị.

e) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS đầy đủ, hợp lệ, Sở Tài chính có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử cho đơn vị.

### **7. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách qua Dịch vụ công trực tuyến**

a) Đơn vị đăng ký mã số ĐVQHNS truy cập vào Dịch vụ công trực tuyến ( tại địa chỉ: <http://stc.quangngai.gov.vn> hoặc <https://mstt.mof.gov.vn>) bằng tài khoản và mật khẩu đăng nhập đã được Sở Tài chính cấp để thực hiện kê khai, tải văn bản điện tử và gửi hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS trực tuyến.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra các thông tin trong hồ sơ trực tuyến và thông báo tình trạng tiếp nhận, đồng thời thông báo qua địa chỉ thư điện tử và số điện thoại di động của người đại diện đơn vị đăng ký mã số.

Trường hợp hồ sơ đăng ký trực tuyến không đầy đủ, Sở Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thông báo đề nghị đơn vị bổ sung hồ sơ. Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, đơn vị không bổ sung đầy đủ hồ sơ thì hồ sơ đăng ký mã số trực tuyến của đơn vị không còn hiệu lực.

Trường hợp hồ sơ đăng ký trực tuyến không hợp lệ, Sở Tài chính trả lại hồ sơ và thông báo lý do trả lại hồ sơ cho đơn vị qua Dịch vụ công trực tuyến.

c) Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS trực tuyến đầy đủ, hợp lệ, Sở Tài chính có trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử cho đơn vị.

### **8. Bảo mật thông tin**

Việc trao đổi thông tin về giao dịch điện tử khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến phải được bảo mật theo quy định của pháp luật. Các tổ chức, cá nhân, cơ quan tham gia hệ thống trao đổi thông tin, dữ liệu điện tử qua Dịch vụ công trực tuyến cấp mã số ĐVQHNS có trách nhiệm đảm bảo tính an toàn, bảo mật, chính xác và toàn vẹn của dữ liệu điện tử trong phạm vi nhiệm vụ của mình; có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp kỹ thuật cần thiết để đảm bảo tính bảo mật, an toàn của hệ thống.

## **II. Hồ sơ đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp và qua đường bưu chính)**

### **1. Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, gồm:**

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số **01-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

b) Bảng thống kê đơn vị đề nghị cấp mã số ĐVQHNS (dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán) theo mẫu số **07-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính) và được xác nhận thông tin bởi cơ quan chủ quản hoặc bản sao hợp lệ văn bản thành lập đơn vị.

**2. Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách, gồm:**

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số **01-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

b) Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây:

- Văn bản thành lập đơn vị;
- Các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ, kinh phí cho đơn vị.

**3. Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho dự án đầu tư tại giai đoạn chuẩn bị đầu tư, gồm:**

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư theo mẫu số **02-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính),

b) Bản sao hợp lệ Quyết định hoặc Văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

**4. Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS cho các dự án đầu tư tại giai đoạn thực hiện dự án, gồm:**

a) Tờ khai đăng ký mã số ĐVQHNS dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện dự án theo mẫu số **03-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính),

b) Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây:

- Quyết định đầu tư dự án;
- Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
- Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).

**5. Đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách**

Đơn vị có quan hệ với ngân sách nếu có thay đổi các chỉ tiêu đăng ký mã số ĐVQHNS như tên đơn vị, tên dự án, tên chủ đầu tư, địa chỉ đơn vị, địa chỉ chủ đầu tư, tên cơ quan chủ quản cấp trên thì gửi thông báo đến Sở Tài chính nơi đã cấp mã số ĐVQHNS theo **Mẫu số 06-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính) để được cập nhật thông tin thay đổi về mã số.

**6. Đăng ký thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư**

a) Các dự án đầu tư chuyển từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư sang giai đoạn thực hiện dự án: sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, chủ đầu tư lập hồ sơ đăng ký bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư để gửi Sở Tài chính nơi cấp mã số ĐVQHNS.

b) Hồ sơ đăng ký bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư, gồm:

- Thông báo chuyển giai đoạn dự án đầu tư theo mẫu số 04-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư này;
- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây:
  - + Quyết định đầu tư dự án;

+ Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

+ Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).

c) Mã số ĐVQHNS chỉ cấp cho từng giai đoạn của dự án đầu tư (giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện dự án) trong trường hợp các giai đoạn của dự án được quyết định là dự án độc lập. Với những dự án không tách riêng các giai đoạn của dự án thành dự án độc lập hoặc những dự án các giai đoạn chuẩn bị đầu tư và giai đoạn thực hiện dự án cùng thực hiện trong một năm kế hoạch và được bố trí thực hiện vốn chuẩn bị đầu tư cùng đồng thời với vốn thực hiện dự án thì chỉ cấp một mã số chung cho tất cả giai đoạn của dự án đầu tư.

d) Trường hợp tên của dự án hoặc tên chủ đầu tư của dự án có sự thay đổi trong giai đoạn thực hiện dự án thì mã số đã cấp cho dự án ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư không thay đổi, Sở Tài chính nơi cấp mã cập nhật lại tên dự án hoặc tên chủ đầu tư theo hồ sơ đăng ký bổ sung thông tin chuyên giai đoạn dự án đầu tư và cấp lại Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử. Trường hợp tên dự án, tên chủ đầu tư vẫn giữ nguyên như giai đoạn chuẩn bị đầu tư thì Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử vẫn giữ nguyên, thông tin trong hồ sơ đăng ký bổ sung thông tin chuyên giai đoạn dự án đầu tư được Sở Tài chính nơi cấp mã cập nhật trong Phần mềm cấp mã số ĐVQHNS.

### **III. Hồ sơ đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (đối với trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến)**

1. Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS trực tuyến được thực hiện như Hồ sơ đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp và qua đường bưu chính) được quy định chi tiết tại mục II Công văn này.

2. Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS trực tuyến là hợp lệ khi đảm bảo đầy đủ các yêu cầu sau:

a. Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ bằng bản giấy và được chuyển sang dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ bằng bản giấy;

b. Các thông tin đăng ký mã số ĐVQHNS trực tuyến được nhập đầy đủ và chính xác theo thông tin trong các văn bản điện tử.

### **IV. Nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị có quan hệ với ngân sách**

#### **1. Nhiệm vụ**

a) Các đơn vị khi thực hiện đăng ký mã số ĐVQHNS phải kê khai đầy đủ, chính xác các chỉ tiêu theo quy định trong hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS với Sở Tài chính để được cấp mã số ĐVQHNS;

b) Gửi hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS đến Sở Tài chính để được cấp mã số ĐVQHNS; chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các giấy tờ liên quan đến hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS; đồng thời thực hiện lưu trữ tại đơn vị hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS dưới dạng văn bản giấy theo quy định;

c) Khi có sự thay đổi các chỉ tiêu quản lý đã đăng ký, các đơn vị phải thông báo kịp thời với Sở Tài chính nơi cấp mã các chỉ tiêu thay đổi này;

d) Sử dụng chính xác các mã số ĐVQHNS đã được cấp cho đơn vị trong hoạt động giao dịch về ngân sách từ khâu lập dự toán, tổng hợp và phân bổ dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách;

đ) Các đơn vị có trách nhiệm quản lý Tài khoản và mật khẩu đăng nhập vào hệ thống Dịch vụ công trực tuyến. Định kỳ ít nhất 03 tháng 01 lần, đơn vị phải thay đổi mật khẩu để đảm bảo tính an toàn, bảo mật thông tin trên hệ thống;

e) Đảm bảo tính an toàn, bảo mật, tính hợp pháp, đầy đủ, chính xác và trung thực của hồ sơ điện tử gửi Sở Tài chính theo đúng quy định của Luật Giao dịch điện tử và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;

g) Cơ quan chủ quản của các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách có trách nhiệm xác định các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách do Cơ quan mình quản lý và xác nhận vào Bảng thống kê đơn vị đề nghị cấp mã số ĐVQHNS (dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán) theo mẫu số **07-MSNS-BTC** (tại Phụ lục kèm theo Thông tư 185/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính) theo đề nghị của đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách.

## **2. Quyền hạn**

Có quyền yêu cầu Sở Tài chính nơi cấp mã số hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký và sử dụng mã số ĐVQHNS theo đúng quy định. Được quyền tra cứu thông tin về mã số ĐVQHNS đã được cấp cho đơn vị mình trên hệ thống Dịch vụ công trực tuyến theo đúng các quy định của pháp luật.

## **V. Tổ chức thực hiện**

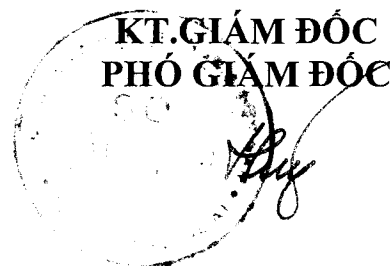
Việc chuyển đổi hình thức đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách và triển khai Dịch vụ công trực tuyến cấp mã số mức 4 đợt này là công việc quan trọng cần được ưu tiên tổ chức thực hiện. Vì vậy, Sở Tài chính kính đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý khẩn trương tổ chức thực hiện **kể từ ngày 01/03/2016**.

Công văn này thay thế Công văn số 2035/STC-THTK ngày 01/9/2008 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện triển khai cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị, tổ chức, cá nhân, công chức phản ánh kịp thời về Sở Tài chính (Tổ Tin học và Thống kê) theo địa chỉ sau để phối hợp giải quyết:

- Địa chỉ: 110 Lê Trung Đình, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Số điện thoại hỗ trợ: 0553.817820, Fax: 055.3828190
- Email: stcquangngai@mof.gov.vn

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- KBNN tỉnh (để phối hợp);
- Giám đốc, PGĐ Sở Tài chính;
- Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
- Website Sở Tài chính;
- Lưu VT, THTK.



**Lê Văn Huy**

## Phụ lục

(Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015  
của Bộ Tài chính)

1. Mẫu số 01-MSNS-BTC: Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 01-MSNS-BTC**

Bộ, ngành; Tỉnh/TP:.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### TỜ KHAI ĐĂNG KÝ MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH DÙNG CHO ĐƠN VỊ DỰ TOÁN, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ KHÁC CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH

1. Tên đơn vị: .....

2. Loại hình đơn vị:

--	--

01- Đơn vị sự nghiệp kinh tế

07- Doanh nghiệp Nhà nước

02- Đơn vị sự nghiệp nghiên cứu khoa học

08- Quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách

03- Đơn vị sự nghiệp giáo dục - đào tạo

09- Ban quản lý dự án đầu tư

04- Đơn vị sự nghiệp y tế

10- Các đơn vị được hỗ trợ ngân sách

05- Đơn vị sự nghiệp văn hoá thông tin

11- Đơn vị khác

06- Đơn vị quản lý hành chính

3. Chương Ngân sách:

--	--	--

4. Cấp dự toán:

--

4.1. Đơn vị có được đơn vị nào giao dự toán kinh phí hoạt động không?

Không  Có

Nếu chọn "Có" đề nghị ghi rõ tên đơn vị giao dự toán kinh phí hoạt động cho đơn vị:

.....

4.2. Đơn vị có giao dự toán kinh phí hoạt động cho đơn vị nào không?

Không  Có

Nếu chọn "Có" đề nghị ghi rõ tên từ 1 đến 3 đơn vị được đơn vị giao dự toán kinh phí:

- .....

- .....

- .....



**5. Đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp**

- Tên đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp:.....
- Mã số đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp:.....

**6. Văn bản thành lập đơn vị**

- Số văn bản:.....
- Ngày ký văn bản:.....
- Cơ quan ra văn bản:.....

**7. Địa điểm**

- Tỉnh, thành phố: .....
- Quận, huyện: .....
- Xã, phường: .....
- Số nhà, đường phố: .....

**8. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

- Họ và tên người đại diện:.....
- Điện thoại cơ quan: .....
- Điện thoại di động: .....
- Email: .....

Ngày tháng năm  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
(ký tên, đóng dấu)

he

## HƯỚNG DẪN KÊ KHAI

Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách

1. **Tên đơn vị:** Ghi rõ ràng, đầy đủ tên đơn vị theo quyết định thành lập.

2. **Loại hình đơn vị:** Ghi mã số loại hình đơn vị tương ứng vào trong ô

--	--

3. **Chương Ngân sách:** Ghi rõ mã số của Chương ngân sách tương ứng của đơn vị.

4. **Cấp dự toán:** Ghi rõ vào ô trống cấp dự toán của đơn vị (cấp I, II, III, IV)

4.1. Trả lời câu hỏi bằng cách tích (✓) vào ô  tương ứng. Nếu chọn câu trả lời “Có” đề nghị đơn vị ghi rõ tên đơn vị đã giao dự toán kinh phí hoạt động cho đơn vị hàng năm.

4.2. Trả lời câu hỏi bằng cách tích (✓) vào ô  tương ứng. Nếu chọn câu trả lời “Có” đề nghị đơn vị ghi rõ tên những đơn vị được đơn vị giao dự toán kinh phí hoạt động hàng năm. Nếu đơn vị giao dự toán kinh phí hoạt động cho 1 đơn vị cấp dưới thì ghi tên đơn vị đó, nếu giao dự toán kinh phí cho 2 đơn vị cấp dưới đề nghị ghi rõ tên 2 đơn vị đó, nếu giao dự toán kinh phí cho nhiều hơn 3 đơn vị thì chỉ cần ghi tên 3 đơn vị.

5. **Đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp**

- *Tên đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp:* Ghi rõ ràng, đầy đủ tên đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp.

- *Mã đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp:* Ghi mã đơn vị có quan hệ với ngân sách của đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp.

6. **Văn bản thành lập đơn vị**

- *Số văn bản:* Số Quyết định hoặc số văn bản thành lập đơn vị.

- *Ngày ký văn bản:* Ngày ký Quyết định hoặc ký văn bản thành lập đơn vị.

- *Cơ quan ra văn bản:* Tên cơ quan ra Quyết định hoặc văn bản thành lập đơn vị.

7. **Địa điểm**

- *Tỉnh, thành phố:* Ghi rõ tên tỉnh/thành phố.

- *Quận, huyện:* Ghi rõ tên quận/huyện/thành phố trực thuộc Tỉnh.

- *Xã, phường:* Ghi rõ tên phường/xã/thị trấn.

- *Số nhà, đường phố:* Ghi rõ số nhà, đường phố là địa chỉ của đơn vị (nếu có).

## 8. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS

- *Họ và tên người đại diện:* Người đại diện kê khai ghi rõ họ tên của mình.
- *Điện thoại cơ quan:* Số điện thoại ghi rõ mã vùng - số điện thoại cố định.
- *Điện thoại di động:* Số điện thoại di động của người đại diện kê khai.
- *Email:* Ghi rõ địa chỉ Email của người kê khai.

Đơn vị phải điền chính xác, đầy đủ thông tin của người đại diện đơn vị để thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin về quá trình đăng ký mã số ĐVQHNS từ cơ quan tài chính.

**Lưu ý:** Sau khi lập xong tờ khai đăng ký mã số và Thủ trưởng đơn vị ký tên đóng dấu và gửi về Bộ, ngành chủ quản (Vụ Kế hoạch Tài chính hoặc tương đương) xác nhận theo mẫu 07-MSNS-BTC đối với đơn vị thuộc ngân sách Trung ương; Sở, Ban, ngành chủ quản đối với đơn vị thuộc Ngân sách tỉnh; Phòng Tài chính đối với đơn vị thuộc ngân sách huyện, xã hoặc bản sao hợp lệ văn bản thành lập đơn vị.

Nếu đơn vị đồng thời là đơn vị chủ quản cấp trên thì không phải xác nhận. Trường hợp các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách (như các hiệp hội, đoàn thể) thì không phải xác nhận của đơn vị chủ quản, ngoài mẫu kê khai này cần bổ sung kèm theo 01 bản sao hợp lệ văn bản thành lập đơn vị và các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ, kinh phí cho đơn vị.

2. Mẫu số 02-MSNS-BTC: Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư) (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 02-MSNS-BTC**

Bộ, ngành; Tỉnh/TP:.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH**  
**DÙNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư: .....
2. Dự án cấp trên (đối với tiểu dự án):
  - 2.1. Tên dự án cấp trên: .....
  - 2.2. Mã dự án cấp trên: .....
3. Chủ đầu tư:
  - 3.1. Tên chủ đầu tư:.....
  - 3.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:.....
  - 3.3. Địa chỉ chủ đầu tư:
    - Tỉnh, Thành phố: .....
    - Quận, huyện: .....Xã, phường: .....
    - Số nhà, đường phố:.....
    - Điện thoại (cố định hoặc di động):.....
    - Email:.....
4. Ban quản lý dự án (nếu có):
  - 4.1. Tên Ban quản lý dự án:.....
  - 4.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:.....
  - 4.3. Địa chỉ Ban quản lý dự án:
    - Tỉnh, Thành phố: .....
    - Quận, huyện:.....
    - Xã, phường:.....
    - Số nhà, đường phố:.....
    - Điện thoại:.....
    - Email:.....
5. Cơ quan chủ quản cấp trên:
  - 5.1. Tên cơ quan chủ quản cấp trên: .....
  - 5.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: .....
6. Quyết định hoặc văn bản thông báo phê duyệt chủ trương đầu tư dự án:
  - 6.1. Cơ quan ra Quyết định/văn bản: .....
  - 6.2. Số Quyết định/văn bản:.....
  - 6.3. Ngày ra Quyết định/văn bản:.....

6.4. Người ký Quyết định/văn bản: .....

6.5. Tổng kinh phí chuẩn bị đầu tư (nếu có):.....

6.6. Nguồn vốn:

Nguồn vốn	Tỉ lệ nguồn vốn

7. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS:

7.1. Họ và tên người đại diện:.....

7.2. Điện thoại cơ quan: .....

7.3. Điện thoại di động: .....

7.4. Email: .....

*Ngày tháng năm*  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
*(ký tên, đóng dấu)*

*re*

## HƯỚNG DẪN KÊ KHAI

**Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư**

**1. Tên dự án đầu tư:** Ghi rõ ràng, đầy đủ tên dự án đầu tư theo Quyết định hoặc văn bản thông báo chủ trương đầu tư dự án.

### **2. Dự án cấp trên**

**2.1. Tên dự án cấp trên:** Nếu dự án là tiểu dự án (được tách ra từ một dự án lớn) ghi rõ tên dự án cấp trên.

**2.2. Mã dự án cấp trên:** Nếu dự án là tiểu dự án (được tách ra từ một dự án lớn), ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của dự án cấp trên.

### **3. Chủ đầu tư**

**3.1. Tên chủ đầu tư:** Ghi rõ tên của chủ đầu tư.

**3.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:** Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của chủ đầu tư.

**3.3. Địa chỉ chủ đầu tư:**

- *Tỉnh, thành phố:* Ghi rõ tên tỉnh/thành phố.

- *Quận, huyện:* Ghi rõ tên quận/huyện.

- *Xã, phường:* Ghi rõ tên xã/phường.

- *Số nhà, đường phố:* Ghi chi tiết địa chỉ số nhà, đường phố của chủ đầu tư (nếu có).

- *Điện thoại:* Số điện thoại ghi rõ mã vùng - số điện thoại cố định hoặc số điện thoại di động.

- *Email:* Ghi rõ địa chỉ Email của đơn vị (nếu có).

**4. Ban Quản lý dự án đầu tư (nếu có):** Chỉ kê khai khi Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án để quản lý dự án

**4.1. Tên Ban quản lý dự án:** Ghi rõ tên Ban quản lý dự án.

**4.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:** Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của Ban quản lý dự án đầu tư.

**4.3. Địa chỉ Ban quản lý dự án:** Kê khai rõ địa chỉ Ban quản lý dự án theo như hướng dẫn kê khai tại mục 3.3.

### **5. Cơ quan chủ quản cấp trên**

**5.1. Tên cơ quan chủ quản cấp trên:** Ghi rõ tên của cơ quan chủ quản cấp trên, trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan chủ quản thì ghi tên của chủ đầu tư ở mục 3.1.

**5.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:** Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của cơ quan chủ quản cấp trên, trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan chủ quản thì ghi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của chủ đầu tư ở mục 3.2.

**6. Quyết định hoặc văn bản thông báo phê duyệt chủ trương đầu tư dự án**

6.1. *Cơ quan ra Quyết định/văn bản*: Tên cơ quan ra Quyết định hoặc văn bản thông báo phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

6.2. *Số Quyết định/văn bản*: Số Quyết định hoặc văn bản thông báo phê duyệt chủ trương đầu tư.

6.3. *Ngày ra Quyết định/văn bản*: Ngày ký Quyết định hoặc văn bản thông báo phê duyệt chủ trương đầu tư.

6.4. *Người ký Quyết định/văn bản*: Người ký Quyết định hoặc văn bản thông báo phê duyệt chủ trương đầu tư.

6.5. *Tổng kinh phí*: Ghi rõ tổng kinh phí quyết định phê duyệt dự toán chi phí công tác chuẩn bị đầu tư (nếu có).

6.6. *Nguồn vốn đầu tư*: Ghi chi tiết một hoặc nhiều nguồn vốn theo nguồn vốn và tỉ lệ từng nguồn vốn đầu tư và tổng các nguồn vốn đầu tư này phải bằng 100%.

## **7. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

7.1. *Họ và tên người đại diện*: Người đại diện kê khai ghi rõ họ tên của mình.

7.2. *Điện thoại cơ quan*: Số điện thoại ghi rõ mã vùng – số điện thoại cố định.

7.3. *Điện thoại di động*: Số điện thoại di động của người đại diện kê khai.

7.4. *Email*: Ghi rõ địa chỉ Email của người đại diện kê khai.

Đơn vị phải điền chính xác, đầy đủ thông tin của người đại diện đơn vị đăng ký mã số để thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin về quá trình đăng ký mã số ĐVQHNS từ cơ quan tài chính.

3. Mẫu số 03-MSNS-BTC: Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện dự án) (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 03-MSNS-BTC**

Bộ, ngành; Tỉnh/TP:.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH**  
**DÙNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN**

1. Tên dự án đầu tư: .....

2. Nhóm dự án đầu tư

- Dự án quan trọng quốc gia       Dự án nhóm B  
 Dự án nhóm A       Dự án nhóm C

3. Hình thức dự án

- Xây dựng mới       Cải tạo mở rộng       Cải tạo sửa chữa

4. Hình thức quản lý thực hiện dự án

- Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành       Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án  
 Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực       Quản lý dự án của Tổng thầu xây dựng (EPC)  
 Ban QLDA đầu tư xây dựng một dự án đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước quy mô nhóm A có công trình cấp đặc biệt, có áp dụng công nghệ cao       Thuê tư vấn quản lý dự án

5. Dự án cấp trên (đối với tiểu dự án)

- 5.1. Tên dự án cấp trên: .....  
5.2. Mã dự án cấp trên: .....

6. Chủ đầu tư

- 6.1. Tên chủ đầu tư: .....  
6.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: .....  
6.3. Địa chỉ chủ đầu tư:  
- Tỉnh, thành phố: .....  
- Quận, huyện: .....  
- Xã, phường: .....  
- Số nhà, đường phố: .....  
- Điện thoại: .....  
- Email: .....

7. Ban quản lý dự án (nếu có)

- 7.1. Tên Ban Quản lý dự án: .....



7.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:.....

7.3. Địa chỉ Ban quản lý dự án:

- Tỉnh, thành phố: .....
- Quận, huyện: .....
- Xã, phường: .....
- Số nhà, đường phố: .....
- Điện thoại: .....
- Email: .....

## 8. Cơ quan chủ quản cấp trên

8.2. Tên cơ quan chủ quản cấp trên: .....

8.1. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: .....

## 9. Quyết định đầu tư

9.1. Cơ quan ra quyết định:.....

9.2. Số quyết định:.....

9.3. Ngày quyết định:.....

9.4. Người ký quyết định:.....

9.5. Thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt:.....

9.6. Thời gian hoàn thành dự án được duyệt:.....

9.7. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án:

- o Chi phí xây dựng:.....
- o Chi phí dự phòng:.....
- o Chi phí thiết bị: .....
- o Chi phí quản lý dự án:.....
- o Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng tái  
định cư:.....
- o Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:.....
- o Chi phí khác:.....

9.8. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn	Tỉ lệ nguồn vốn

9.9. Địa điểm thực hiện dự án:

Quốc gia	Tỉnh, thành phố	Quận, huyện	Xã, phường

9.10. Ngành kinh tế (nếu có):

Mã ngành kinh tế	Tên ngành kinh tế

**10. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

10.1. Họ và tên người đại diện:.....

10.2. Điện thoại cơ quan: .....

10.3. Điện thoại di động: .....

10.4. Email: .....

Ngày tháng năm  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
*(ký tên, đóng dấu)*

*re*

## HƯỚNG DẪN KÊ KHAI

**Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện dự án**

1. **Tên dự án đầu tư:** Ghi rõ ràng, đầy đủ tên dự án đầu tư theo quyết định đầu tư.
2. **Nhóm dự án đầu tư:** Đánh dấu X vào 1 trong các ô nhóm dự án tương ứng.
3. **Hình thức dự án:** Đánh dấu X vào 1 trong các ô hình thức dự án tương ứng.
4. **Hình thức quản lý thực hiện dự án:** Đánh dấu X vào 1 trong các ô hình thức quản lý thực hiện dự án tương ứng.
5. **Dự án cấp trên**
  - 5.1. **Tên dự án cấp trên:** Nếu dự án là tiểu dự án (được tách ra từ một dự án lớn) ghi rõ tên dự án cấp trên.
  - 5.2. **Mã dự án cấp trên:** Nếu dự án là tiểu dự án (được tách ra từ một dự án lớn), ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của dự án cấp trên.
6. **Chủ đầu tư**
  - 6.1. **Tên chủ đầu tư:** Ghi rõ tên của chủ đầu tư.
  - 6.2. **Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:** Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của chủ đầu tư dự án.
  - 6.3. **Địa chỉ chủ đầu tư:**
    - **Tỉnh, thành phố:** Ghi rõ tên tỉnh/thành phố.
    - **Quận, huyện:** Ghi rõ tên quận/huyện.
    - **Xã, phường:** Ghi rõ tên xã/phường.
    - **Số nhà, đường phố:** Ghi chi tiết địa chỉ số nhà, đường phố của chủ đầu tư (nếu có).
    - **Điện thoại:** Số điện thoại ghi rõ mã vùng - số điện thoại cố định hoặc số điện thoại di động.
    - **Email:** Ghi rõ địa chỉ Email của đơn vị (nếu có).
7. **Ban Quản lý dự án đầu tư (nếu có):** Chỉ kê khai khi Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án để quản lý dự án.
  - 7.1. **Tên Ban quản lý dự án:** Ghi rõ tên Ban quản lý dự án.
  - 7.2. **Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:** Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của Ban quản lý dự án.
  - 7.3. **Địa chỉ Ban quản lý dự án:** Kê khai rõ địa chỉ Ban quản lý dự án đầu tư theo như hướng dẫn kê khai tại mục 6.3.
8. **Cơ quan chủ quản cấp trên**
  - 8.1. **Tên cơ quan chủ quản cấp trên:** Ghi rõ tên của cơ quan chủ quản cấp trên, trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan chủ quản thì ghi tên của chủ đầu tư ở mục 6.1.

8.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của cơ quan chủ quản cấp trên, trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan chủ quản thì ghi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của chủ đầu tư ở mục 6.2.

## **9. Quyết định đầu tư**

9.1. Cơ quan ra quyết định: Tên cơ quan ra quyết định đầu tư.

9.2. Số quyết định: Số quyết định đầu tư.

9.3. Ngày quyết định: Ngày ký quyết định đầu tư.

9.4. Người ký quyết định: Người ký quyết định đầu tư.

9.5. Thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt: Ghi rõ thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt nếu có.

9.6. Thời gian hoàn thành dự án được duyệt: Ghi rõ thời gian hoàn thành dự án được duyệt nếu có.

9.7. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Mức tối đa cho phép của dự án, ghi chi tiết theo một hoặc tất cả các loại chi phí.

9.8. Nguồn vốn đầu tư: Ghi chi tiết một hoặc nhiều nguồn vốn theo nguồn vốn và tỉ lệ từng nguồn vốn đầu tư và tổng các nguồn vốn đầu tư này phải bằng 100%.

9.9. Địa điểm thực hiện dự án: Ghi rõ quốc gia nơi thực hiện dự án đối với các dự án của cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài. Ghi chi tiết các địa bàn (tỉnh/thành phố, quận/huyện, xã/phường) nếu dự án được thực hiện ở một hoặc nhiều địa điểm tại Việt Nam.

9.10. Ngành kinh tế: Ghi rõ mã và tên một hoặc nhiều ngành kinh tế ghi trong Quyết định đầu tư (nếu có). Mã và tên ngành kinh tế ghi theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung về hệ thống ngành kinh tế (nếu có).

## **10. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

10.1. Họ và tên người đại diện: Người đại diện kê khai ghi rõ họ tên của mình.

10.2. Điện thoại cơ quan: Số điện thoại ghi rõ mã vùng – số điện thoại cố định.

10.3. Điện thoại di động: Số điện thoại di động của người đại diện kê khai.

10.4. Email: Ghi rõ địa chỉ Email của người đại diện kê khai.

Đơn vị phải điền chính xác, đầy đủ thông tin của người đại diện đơn vị đăng ký mã số để thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin về quá trình đăng ký mã số ĐVQHNS từ cơ quan tài chính.

4. Mẫu số 04-MSNS-BTC: Mẫu Thông báo chuyển giai đoạn dự án đầu tư (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 04-MSNS-BTC**

Bộ, ngành; Tỉnh/TP:.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO CHUYỂN GIAI ĐOẠN DỰ ÁN ĐẦU TƯ**  
**DÙNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Tên dự án đầu tư: .....

Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách đã cấp cho dự án đầu tư: .....

Địa chỉ Chủ đầu tư: .....

Thông báo thay đổi/bổ sung chi tiêu đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho dự án đầu tư như sau:

**1. Nhóm dự án đầu tư**

- Dự án quan trọng quốc gia                       Dự án nhóm B  
 Dự án nhóm A     Dự án nhóm C

**2. Hình thức dự án**

- Xây dựng mới                       Cải tạo mở rộng                       Cải tạo sửa chữa

**3. Hình thức quản lý thực hiện dự án**

- Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành                       Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án  
 Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực                       Quản lý dự án của Tổng thầu xây dựng (EPC)  
 Ban QLDA đầu tư xây dựng một dự án đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước quy mô nhóm A có công trình cấp đặc biệt, có áp dụng công nghệ cao                       Thuê tư vấn quản lý dự án

**4. Quyết định đầu tư**

4.1. Số quyết định: .....

4.2. Cơ quan ra quyết định: .....

4.3. Ngày quyết định: .....

4.4. Người ký quyết định: .....

4.5. Thời gian bắt đầu thực hiện: .....

4.6. Thời gian hoàn thành dự án: .....

4.7. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: .....

- Chi phí xây dựng:.....                       Chi phí dự phòng: .....
- Chi phí thiết bị:.....                       Chi phí quản lý dự án: .....

○ Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng tái định cư:.....

○ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:.....

○ Chi phí khác: .....

4.8. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn	Tỉ lệ nguồn vốn

4.9. Địa điểm thực hiện dự án: .....

Quốc gia	Tỉnh, thành phố	Quận, huyện	Xã, phường

5. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS

5.1. Họ và tên người đại diện:.....

5.2. Điện thoại cơ quan: .....

5.3. Điện thoại di động: .....

5.4. Email: .....

Ngày tháng năm  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
(ký tên, đóng dấu)

**HƯỚNG DẪN KÊ KHAI****Mẫu Thông báo chuyển giai đoạn dự án đầu tư**

1. **Nhóm dự án đầu tư:** Đánh dấu X vào 1 trong các ô nhóm dự án tương ứng.
2. **Hình thức dự án:** Đánh dấu X vào 1 trong các ô hình thức dự án tương ứng.
3. **Hình thức quản lý thực hiện dự án:** Đánh dấu X vào 1 trong các ô hình thức quản lý thực hiện dự án tương ứng.

**4. Quyết định đầu tư:**

- 4.1. **Số quyết định:** Số quyết định đầu tư.
- 4.2. **Cơ quan ra quyết định:** Tên cơ quan ra quyết định đầu tư.
- 4.3. **Ngày quyết định:** Ngày ký quyết định đầu tư.
- 4.4. **Người ký quyết định:** Người ký quyết định đầu tư.
- 4.5. **Thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt:** Ghi rõ thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt nếu có.
- 4.6. **Thời gian hoàn thành dự án được duyệt:** Ghi rõ thời gian hoàn thành dự án được duyệt nếu có.
- 4.7. **Tổng mức đầu tư xây dựng dự án:** Mức tối đa cho phép của dự án, ghi chi tiết theo một hoặc tất cả các loại chi phí.
- 4.8. **Nguồn vốn đầu tư:** Ghi chi tiết từng nguồn vốn, tỉ lệ từng nguồn vốn đầu tư và tổng tỷ lệ các nguồn vốn đầu tư này phải bằng 100%.
- 4.9. **Địa điểm thực hiện dự án:** Ghi rõ quốc gia nơi thực hiện dự án đối với các dự án của cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài. Ghi chi tiết các địa bàn (tỉnh/thành phố, quận/huyện, xã/phường) nếu dự án được thực hiện ở một hoặc nhiều địa điểm tại Việt Nam.

**5. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

- 5.1. **Họ và tên người đại diện:** Người đại diện kê khai ghi rõ họ tên của mình.
- 5.2. **Điện thoại cơ quan:** Số điện thoại ghi rõ mã vùng – số điện thoại cố định.
- 5.3. **Điện thoại di động:** Số điện thoại di động của người đại diện kê khai.
- 5.4. **Email:** Ghi rõ địa chỉ Email của người đại diện kê khai.

Đơn vị phải điền chính xác, đầy đủ thông tin của người đại diện đơn vị đăng ký mã số để thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin về quá trình đăng ký mã số ĐVQHNS từ cơ quan tài chính.

5. Mẫu số 05A-MSNS-BTC: Giấy chứng nhận mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách điện tử (Dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách và các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách) (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 05A-MSNS-BTC**

**CƠ QUAN TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH ĐIỆN TỬ**  
*(Dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách,  
đơn vị khác có quan hệ với ngân sách)*

<b>MÃ SỐ</b>	
<b>TÊN ĐƠN VỊ</b>	
<b>ĐỊA CHỈ ĐƠN VỊ</b>	
<b>CƠ QUAN CHỦ QUẢN</b>	

*Nơi in mã vạch*



Mẫu số 05B-MSNS-BTC: Giấy chứng nhận mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách sử dụng điện tử (Dùng cho các dự án đầu tư) (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số: 05B-MSNS-BTC**

**CƠ QUAN TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH ĐIỆN TỬ  
(Dùng cho dự án đầu tư)**

<b>MÃ SỐ</b>	
<b>TÊN DỰ ÁN ĐẦU TƯ</b>	
<b>CHỦ ĐẦU TƯ</b>	
<b>ĐỊA CHỈ CHỦ ĐẦU TƯ</b>	

*Nơi in mã vạch*

6. Mẫu số 06-MSNS-BTC: Thông báo thay đổi thông tin mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số 06-MSNS-BTC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**

**THAY ĐỔI THÔNG TIN MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH**

1. Tên Đơn vị/Dự án đầu tư: .....
2. Mã số ĐVQHNS đã được cấp: .....
3. Địa chỉ Đơn vị/Chủ đầu tư: .....

Đơn vị xin thông báo thay đổi thông tin chỉ tiêu đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách như sau:

STT	Chỉ tiêu thay đổi (1)	Thông tin đăng ký cũ (2)	Thông tin đăng ký mới (3)
1	Ví dụ 1: Tiêu chí số 4: Cấp dự toán	Cấp dự toán: 3	Cấp dự toán: 2
2			
...			

4. Thông tin về người đại diện đăng ký thay đổi thông tin mã số ĐVQHNS

- 4.1. Họ và tên người đại diện: .....
- 4.2. Điện thoại cơ quan: .....
- 4.3. Điện thoại di động: .....
- 4.4. Email: .....

Ngày tháng năm  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
(ký tên, đóng dấu)

ne

## HƯỚNG DẪN KÊ KHAI

### Thông báo thay đổi thông tin mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách

1. **Tên Đơn vị /Dự án đầu tư:** Ghi rõ ràng, đầy đủ tên đơn vị hoặc tên chủ đầu tư theo quyết định thành lập.
2. **Mã số ĐVQHNS đã được cấp:** Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách đã được cấp cho đơn vị hoặc cho dự án đầu tư.
3. **Địa chỉ Đơn vị/Chủ đầu tư:** Ghi rõ ràng, đầy đủ chi tiết địa chỉ của đơn vị, hoặc chủ đầu tư.
  - Cột (1): Chi tiêu ghi tương ứng trên các mẫu Tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách.
  - Cột (2): Ghi lại nội dung thông tin đã kê khai trong lần đăng ký mã số ĐVQHNS gần nhất.
  - Cột (3): Ghi chính xác chi tiêu mới thay đổi.
4. **Thông tin về người đại diện đăng ký thay đổi thông tin mã số ĐVQHNS**
  - 4.1. Họ và tên người đại diện: người đại diện kê khai ghi rõ họ tên của mình.
  - 4.2. Điện thoại cơ quan: Số điện thoại ghi rõ mã vùng - số điện thoại cố định.
  - 4.3. Điện thoại di động: Số điện thoại di động của người đại diện kê khai.
  - 4.4. Email: Ghi rõ địa chỉ Email của người đại diện kê khai thay đổi thông tin mã số.

Đơn vị phải điền chính xác, đầy đủ thông tin của người đại diện đơn vị đăng ký thay đổi thông tin về mã số để thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin về quá trình đăng ký mã số ĐVQHNS từ cơ quan tài chính.

7. Mẫu số 07-MSNS-BTC: Bảng thống kê đơn vị đề nghị cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán) (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

Mẫu số 07-MSNS-BTC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG THỐNG KÊ ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH**  
*(Dùng cho đơn vị Chủ quản xác nhận)*

1. Bộ, ngành; Tỉnh/thành phố:.....

2. Số lượng đơn vị:.....

STT	Tên đơn vị	Loại hình đơn vị	Chương ngân sách	Cấp dự toán	Đơn vị cấp trên quản lý trực tiếp	Địa điểm		
						Tỉnh/ thành phố	Quận/ huyện	Xã/phường
1								
2								
...								

Ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ QUẢN XÁC NHẬN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

8. Mẫu số 08-MSNS-BTC: Bảng thống kê các đơn vị có quan hệ với ngân sách ngừng hoạt động (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

Mẫu số: 08-MSNS-BTC

KBNN.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG THỐNG KÊ CÁC ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH  
NGỪNG HOẠT ĐỘNG NĂM .....**

1. Danh sách các đơn vị không có dự toán kinh phí, không tiến hành giao dịch tại KBNN trong năm.

STT	Tên đơn vị	Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Ghi chú
1			
2			
...			

2. Danh sách dự án đầu tư đã tắt toán tài khoản trong năm.

STT	Dự án đầu tư	Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách	Ghi chú
1			
2			
...			

Ngày tháng năm  
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

9. Mẫu số 09-MSNS-BTC: Giấy biên nhận Hồ sơ đăng ký mã số ĐVQHNS (Ban hành kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính).

**Mẫu số 09-MSNS-BTC**

Cục Tin học và Thống kê tài chính  
Hoặc Sở Tài chính.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ MÃ SỐ ĐVQHNS**

1. Tên đơn vị: .....

2. Tên đơn vị chủ quản:.....

3. Họ và tên cán bộ đến đăng ký: .....

4. Tình trạng hồ sơ:  Hồ sơ đủ  Hồ sơ thiếu

5. Hồ sơ cần bổ sung (Nếu hồ sơ thiếu):

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

6. Ngày trả Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử:.....

7. Điện thoại hỗ trợ của cơ quan tài chính nơi cấp mã số ĐVQHNS: .....

8. Tài khoản đăng nhập Dịch vụ công tra cứu kết quả đăng ký mã số:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Người nhận hồ sơ**

(Ký, ghi rõ họ tên)